



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/1

GVCN: Trương Văn Tư - 0393348395

| STT | Lớp | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|-------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/1 | Đỗ Bình           | An     | 25/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/1 | Đặng Thiên        | Ân     | 17/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/1 | Phạm Nguyễn Văn   | Anh    | 08/3/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/1 | Châu Gia          | Bảo    | 12/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/1 | Lê Văn            | Bình   | 13/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 06  | 6/1 | Trần Hải          | Đặng   | 08/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/1 | Trương Thành      | Đạt    | 01/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/1 | Đinh Nguyễn Hoàng | Đức    | 20/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 09  | 6/1 | Lê Nguyễn Hoàng   | Duy    | 07/3/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 10  | 6/1 | Dương Ngô Thế     | Hải    | 23/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 11  | 6/1 | Nguyễn Hoài Ngọc  | Hân    | 12/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/1 | Lê Minh           | Hằng   | 25/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/1 | Nguyễn Thị Kim    | Huệ    | 18/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 14  | 6/1 | Phan Huỳnh        | Hương  | 13/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/1 | Trương Quốc       | Huy    | 29/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/1 | Châu Phạm Nguyên  | Khang  | 19/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 17  | 6/1 | Nguyễn Vũ Bảo     | Khang  | 01/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Vinh Lộc 1     |
| 18  | 6/1 | Dương Đặng Quốc   | Khánh  | 02/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/1 | Nguyễn Tuấn       | Kiệt   | 25/09/2010 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 20  | 6/1 | Vũ Tùng           | Lâm    | 14/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/1 | Nguyễn Thị Kiều   | Linh   | 13/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 22  | 6/1 | Bùi Ngọc          | Lợi    | 28/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/1 | Trần Văn          | Minh   | 30/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 24  | 6/1 | Võ Hoàng Gia      | Mỹ     | 01/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/1 | Nguyễn Đỗ Thúy    | Ngân   | 16/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/1 | Mai Quốc          | Nghĩa  | 03/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/1 | Nguyễn Như        | Ngọc   | 22/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/1 | Phạm Ngọc Thiện   | Nhân   | 09/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/1 | Trịnh Thị Yến     | Nhi    | 01/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/1 | Nguyễn Ngọc Quỳnh | Như    | 08/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/1 | Nguyễn Tấn        | Phát   | 09/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/1 | Nguyễn Minh       | Phúc   | 24/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/1 | Đào Thị           | Phương | 03/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/1 | Lương Kim         | Quyên  | 07/12/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/1 | Nguyễn Thái       | Tài    | 12/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/1 | Cao Thị Xuân      | Thanh  | 09/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/1 | Trần Chí          | Thiện  | 15/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 38  | 6/1 | Nguyễn Anh        | Thư    | 31/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 39  | 6/1 | Nguyễn Duy        | Thức   | 10/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/1 | Nguyễn Ngọc       | Tiền   | 10/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 41  | 6/1 | Nguyễn Trần Bảo   | Trân   | 14/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 42  | 6/1 | Trương Quốc       | Trọng  | 08/06/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 43  | 6/1 | Nguyễn Đức        | Tuấn   | 15/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 44  | 6/1 | Nguyễn Văn        | Vinh   | 25/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |





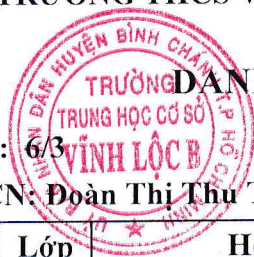
**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/2

GVCN: Đỗ Huỳnh Liên Hương - 0906698807

| STT | Lớp | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|-------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/2 | Phạm Gia          | An     | 28/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/2 | Giang Thị Hoàng   | Anh    | 19/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/2 | Trần Việt         | Anh    | 28/02/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 04  | 6/2 | Lê Văn Hoàng      | Bảo    | 26/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 05  | 6/2 | Thiều Lê Gia      | Bảo    | 06/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/2 | Võ Minh           | Cánh   | 10/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/2 | Phan Thành        | Danh   | 22/03/2010 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 08  | 6/2 | Lê Văn Tuấn       | Đạt    | 27/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/2 | Vũ Xuân           | Đức    | 04/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 10  | 6/2 | Vũ Quang          | Duy    | 14/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 11  | 6/2 | Nguyễn Văn        | Hải    | 10/2/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 12  | 6/2 | Nguyễn Thị Diễm   | Hằng   | 02/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/2 | Nguyễn Phước Minh | Hiếu   | 23/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/2 | Nguyễn Sỹ         | Hùng   | 03/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 15  | 6/2 | Đoàn Hồ Quang     | Huy    | 23/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/2 | Hồ Đức            | Huy    | 30/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 17  | 6/2 | Nguyễn Tuấn       | Khang  | 11/9/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/2 | Phạm Hoàng        | Khiêm  | 13/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/2 | Trần Gia          | Kiệt   | 04/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/2 | Lê Thị            | Lan    | 14/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 21  | 6/2 | Lê Nguyễn Gia     | Linh   | 02/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/2 | Trần Ngọc         | Lợi    | 19/3/2010  |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/2 | Trần Chí          | Minh   | 02/05/2011 |    | Kinh    | lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 24  | 6/2 | Lê Thị Na         | Na     | 07/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/2 | Nguyễn Đỗ Trọng   | Nghĩa  | 27/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/2 | Cao Văn Tuấn      | Ngọc   | 20/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/2 | Nguyễn Khánh      | Nhật   | 21/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/2 | Dương Phụng       | Nhi    | 07/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/2 | Tiêu Hoàng Khánh  | Như    | 26/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/2 | Nguyễn Phạm Thanh | Phong  | 27/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/2 | Hồ Ngọc           | Phụng  | 20/07/2011 | x  | Không   | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/2 | Đặng Thị Mai      | Phương | 19/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/2 | Phan Như          | Quỳnh  | 26/2/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/2 | Lê Tấn            | Tài    | 21/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/2 | Phạm Dương Minh   | Thành  | 11/05/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/2 | Lê Huỳnh Thanh    | Thiện  | 19/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/2 | Thái, Lê Anh      | Thư    | 26/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/2 | Tạ Thị Minh       | Thùy   | 27/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/2 | Nguyễn            | Tinh   | 06/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/2 | Huỳnh Phạm Bảo    | Trân   | 28/11/2010 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 41  | 6/2 | Trần Huỳnh Phi    | Trọng  | 19/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 42  | 6/2 | Võ Ngọc           | Tuấn   | 22/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 43  | 6/2 | Trần Gia          | Vinh   | 10/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 44  | 6/2 | Huỳnh Ngọc Kim    | Yến    | 23/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/3

GVCN: Đoàn Thị Thu Thảo - 0398101645

| STT | Lớp | Họ và tên            |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|----------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/3 | Đỗ Nguyễn Quỳnh      | Anh    | 06/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/3 | Phan Nguyễn Hà       | Anh    | 26/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/3 | Trịnh Phúc           | Bảo    | 11/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 04  | 6/3 | Ngô Thị Bảo          | Châu   | 09/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/3 | Đặng Thành           | Danh   | 19/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/3 | Lê Nguyễn Bảo        | Di     | 26/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/3 | Đặng Thị Phương      | Dung   | 17/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 08  | 6/3 | Hồ Anh               | Duy    | 26/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/3 | Lê Huỳnh Bảo         | Hân    | 14/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/3 | Lê Thị Mỹ            | Hạnh   | 01/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 11  | 6/3 | Trần Trọng           | Hiếu   | 13/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/3 | Nguyễn Xuân          | Hoa    | 08/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 13  | 6/3 | Nguyễn Phi           | Hùng   | 27/06/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 14  | 6/3 | Phạm Văn Gia         | Huy    | 17/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/3 | Trần Gia             | Huy    | 07/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/3 | Trịnh Vương          | Khang  | 26/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 17  | 6/3 | Hồ Anh               | Khoa   | 12/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/3 | Lê Nguyễn Trung      | Kiên   | 11/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 19  | 6/3 | Trương Minh          | Kiệt   | 24/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/3 | Lê Chu Hoàng         | Lan    | 25/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/3 | Nguyễn Ngọc Khánh    | Linh   | 04/1/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/3 | Nguyễn Hoàng         | Long   | 01/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/3 | Ngô Hoàng            | Minh   | 21/09/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 24  | 6/3 | Vũ Hiền              | Minh   | 05/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 25  | 6/3 | Hoàng Hải            | Nam    | 05/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/3 | Lê Huỳnh Kim         | Ngân   | 30/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/3 | Huỳnh Trung          | Nghĩa  | 10/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/3 | Lê Huỳnh Bảo         | Ngọc   | 20/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/3 | Phạm Quốc            | Nhật   | 12/04/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 30  | 6/3 | Nguyễn Hằng Tuyết    | Nhi    | 16/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/3 | Tạ Thị Tuyết         | Nhung  | 24/7/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/3 | Nguyễn Tấn           | Phong  | 03/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/3 | Võ Mai               | Phương | 20/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/3 | Trương Phạm Ngọc     | Quỳnh  | 29/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/3 | Nguyễn Cái Thị Thanh | Tâm    | 19/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/3 | Nguyễn Trần Thanh    | Thảo   | 13/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 37  | 6/3 | Nguyễn Ngọc Minh     | Thư    | 04/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/3 | Phạm Nguyễn Đức      | Toàn   | 15/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 39  | 6/3 | Văn Hữu              | Toàn   | 17/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/3 | Lê Nguyễn Đài        | Trang  | 21/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 41  | 6/3 | Trần Nguyễn Thanh    | Trúc   | 16/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 42  | 6/3 | Lê Quang             | Tuấn   | 29/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 43  | 6/3 | Dương Thế            | Vinh   | 04/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 44  | 6/3 | Nguyễn Trần Thảo     | Vy     | 07/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/4

GVCN: Lê Ngọc Huyền - 0976354312

| STT | Lớp | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/4 | Phan Thanh         | An     | 05/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 02  | 6/4 | Lưu Thị Quỳnh      | Anh    | 13/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/4 | Trần Đức           | Anh    | 15/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 04  | 6/4 | Ngô Gia            | Bảo    | 25/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 05  | 6/4 | Nguyễn Thế         | Chương | 28/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/4 | Lê Minh            | Đạo    | 15/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/4 | Nguyễn Tiến        | Dũng   | 25/10/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/4 | Huỳnh Quốc         | Duy    | 26/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 09  | 6/4 | Hoàng Thị Bảo      | Hân    | 24/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/4 | Nguyễn Anh         | Hào    | 22/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/4 | Đỗ Lê Mỹ           | Hoa    | 01/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/4 | Nguyễn Mạnh        | Hùng   | 11/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/4 | Lường Gia          | Huy    | 28/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/4 | Nguyễn Quốc        | Huy    | 09/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 15  | 6/4 | Phan Nguyễn Phúc   | Khang  | 01/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/4 | Nguyễn Võ Anh      | Khoa   | 14/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/4 | Doãn Quốc          | Kiệt   | 05/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/4 | Lâm Phương Trúc    | Lam    | 05/05/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/4 | Nguyễn Ngọc Phương | Linh   | 07/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/4 | Lý Phan            | Long   | 22/10/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 21  | 6/4 | Hồ Văn             | Minh   | 11/04/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 22  | 6/4 | Trần Thanh         | Nam    | 05/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 23  | 6/4 | Trương Trần Vĩnh   | Ngân   | 29/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 24  | 6/4 | Nguyễn Trần Bảo    | Ngọc   | 12/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 25  | 6/4 | Võ Thanh Bảo       | Ngọc   | 26/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/4 | Nguyễn Đình Anh    | Nhật   | 19/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 27  | 6/4 | Nguyễn Ngọc Yến    | Nhi    | 01/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/4 | Nguyễn Cao Yến     | Nhung  | 23/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/4 | Lâm Thanh          | Phong  | 24/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/4 | Trà Nguyễn Lan     | Phương | 03/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 31  | 6/4 | Nguyễn Thị Tuyết   | Phượng | 02/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 32  | 6/4 | Nguyễn Ngọc        | Quỳnh  | 01/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/4 | Nguyễn Khánh       | Tân    | 23/04/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 34  | 6/4 | Võ Nguyễn Quỳnh    | Thảo   | 18/06/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 35  | 6/4 | Lê Tất             | Thịnh  | 15/10/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 36  | 6/4 | Bùi Hoàng Anh      | Thư    | 09/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/4 | Nguyễn Khánh       | Thy    | 23/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 38  | 6/4 | Nguyễn Thùy        | Tiên   | 21/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/4 | Phạm Văn           | Toàn   | 16/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/4 | Nguyễn Thị Thùy    | Trang  | 07/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 41  | 6/4 | Nguyễn Thị Thanh   | Trúc   | 28/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 42  | 6/4 | Phạm Duy           | Tùng   | 12/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 43  | 6/4 | Dương Nguyễn Yến   | Vy     | 11/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 44  | 6/4 | Vũ Thị Phương      | Vy     | 28/7/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/5

GVCN: Nguyễn Chánh Thi -0938303093

| STT | Lớp | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trưởng TH      |
|-----|-----|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/5 | Nguyễn Dương Quỳnh | Anh    | 15/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 02  | 6/5 | Trương Ngọc        | Ánh    | 20/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 03  | 6/5 | Phan Gia           | Bảo    | 03/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 04  | 6/5 | Lại Nguyễn Bảo     | Chung  | 7/5/2011   |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/5 | Phó Minh           | Đạt    | 28/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/5 | Nguyễn Ngọc Tâm    | Đoan   | 04/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 07  | 6/5 | Nguyễn Tấn         | Dũng   | 11/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/5 | Lữ Thành           | Duy    | 28/02/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/5 | Nguyễn Ngọc Gia    | Hân    | 28/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/5 | Nguyễn Thanh       | Hào    | 16/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/5 | Trần               | Hòa    | 21/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/5 | Lê Thanh           | Hưng   | 06/01/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 13  | 6/5 | Cao Hoàng          | Huy    | 11/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 14  | 6/5 | Nguyễn Gia         | Huy    | 02/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/5 | Nguyễn Minh        | Khang  | 16/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/5 | Nguyễn Hoàng Khắc  | Khoa   | 25/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/5 | Huỳnh Tuấn         | Kiệt   | 19/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/5 | Đinh Thị Thùy      | Linh   | 21/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/5 | Lê Trúc            | Linh   | 03/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 20  | 6/5 | Dương Bá Hoàng     | Long   | 16/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 21  | 6/5 | Hồ Nguyễn Nhật     | Minh   | 05/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/5 | Lê Hoàng           | Nam    | 01/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/5 | Vũ Thảo            | Ngân   | 09/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/5 | Bùi Lê Bích        | Ngọc   | 08/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 25  | 6/5 | Huỳnh Lê Gia       | Nguyên | 15/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/5 | Nguyễn Lê Minh     | Nhật   | 18/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/5 | Võ Ngọc            | Nhi    | 07/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/5 | Lê Hùng            | Phát   | 13/06/2009 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 29  | 6/5 | Đặng Đình          | Phúc   | 24/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 30  | 6/5 | Nguyễn Trần Hoàng  | Phương | 02/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 31  | 6/5 | Huỳnh Hải          | Quan   | 28/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/5 | Hồ Thị Như         | Quỳnh  | 08/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/5 | Lê Công            | Tấn    | #####      |    | Kinh    | lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 34  | 6/5 | Hoàng Phương       | Thảo   | 02/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/5 | Nguyễn Thị Kim     | Thoa   | 19/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 36  | 6/5 | Trần Ngọc Bảo      | Thy    | 31/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 37  | 6/5 | Trần Nguyễn Khánh  | Thy    | 11/09/2022 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/5 | Nguyễn Hữu         | Toàn   | 27/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/5 | Đặng Thu           | Trang  | 31/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 40  | 6/5 | Lê Thanh           | Trung  | 08/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 41  | 6/5 | Nguyễn Ngọc        | Tường  | 01/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 42  | 6/5 | Nguyễn Ngọc Uyên   | Vy     | 01/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 43  | 6/5 | Trần Ngọc Như      | Ý      | 25/10/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 44  | 6/5 | Nguyễn Huỳnh Kim   | Yến    | 11/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/6

GVCN: Phan Trung Thành - 0916859223

| STT | Lớp | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|-------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/6 | Đào Việt          | Anh    | 28/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/6 | Trần Hà Ngọc      | Ánh    | 23/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 03  | 6/6 | Trần Dương Gia    | Bảo    | 24/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/6 | Nguyễn Lê Gia     | Đạt    | 16/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/6 | Bùi Phương        | Doanh  | 19/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/6 | Mai Thị Ánh       | Dương  | 18/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 07  | 6/6 | Nguyễn Thị Lê     | Giang  | 05/02/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 08  | 6/6 | Trần Lê Gia       | Hân    | 29/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 09  | 6/6 | Nguyễn Văn        | Hậu    | 07/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/6 | Lê Trung          | Hòa    | 03/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/6 | Phạm Nguyễn Gia   | Hưng   | 07/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/6 | Phan Minh         | Huy    | 28/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 13  | 6/6 | Tô Gia            | Huy    | 04/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/6 | Nguyễn Hữu Phúc   | Khang  | 01/9/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/6 | Trần Phan Đăng    | Khôi   | 09/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/6 | Nguyễn Tuấn       | Kiệt   | 19/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/6 | Nguyễn Lê Phương  | Linh   | 13/12/2011 | x  | Kinh    | - 5.4   | Vĩnh Lộc 1     |
| 18  | 6/6 | Nguyễn Phương     | Linh   | 05/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/6 | Thiều Phương      | Linh   | 13/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/6 | Trương Lê Quang   | Long   | 30/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 21  | 6/6 | Nguyễn Ngọc Duy   | Minh   | 26/06/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/6 | Phạm Nguyễn       | Nam    | 18/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/6 | Hồ Thị Kim        | Ngân   | 26/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/6 | Nguyễn Ngô Kim    | Ngọc   | 15/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 25  | 6/6 | Nguyễn Thị        | Nguyên | 07/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 26  | 6/6 | Phan Tấn          | Nhật   | 21/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/6 | Phan Đình         | Nhơn   | 29/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 28  | 6/6 | Bùi Hoàng         | Phát   | 16/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/6 | Trần Duy          | Phúc   | 13/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/6 | Kiều Trúc         | Phương | 13/04/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 31  | 6/6 | Hà Minh           | Quân   | 26/01/2011 |    | Mường   | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/6 | Dương Quốc        | Sang   | 24/08/2011 |    | Hoa     | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 33  | 6/6 | Huỳnh Đình Quốc   | Thái   | 12/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/6 | Vũ Trần Thu       | Thảo   | 19/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 35  | 6/6 | Nguyễn Kim Ngọc   | Thoáng | 10/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/6 | Nguyễn Kim        | Thư    | 14/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/6 | Trần Vĩnh         | Toàn   | 11/10/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 38  | 6/6 | Trương Minh       | Trí    | 28/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/6 | Vũ Anh            | Tú     | 16/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/6 | Phạm Thị Thanh    | Tuyền  | 27/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 41  | 6/6 | Huỳnh Trương Thục | Vy     | 20/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 42  | 6/6 | Nguyễn Viết Tường | Vy     | 27/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 43  | 6/6 | Tăng Thị Hà       | Vy     | 11/11/2011 | x  | Khome   | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 44  | 6/6 | Trần Ngọc Như     | Ý      | 15/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |





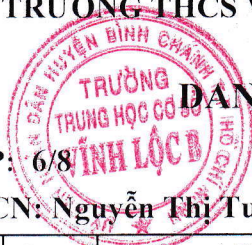
**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/7

GVCN: Nguyễn Thanh Toàn - 0909052437

| STT | Lớp | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/7 | Đồng Ngọc Thiên    | Ân     | 28/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 02  | 6/7 | Phạm Ngọc          | Ánh    | 27/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/7 | Nguyễn Chí         | Công   | 24/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/7 | Huỳnh Nguyễn Thành | Đạt    | 25/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/7 | Lê Văn             | Dù     | 11/11/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/7 | Trần Mỹ Ánh        | Dương  | 29/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/7 | Trương Hà          | Giang  | 03/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/7 | Võ Thụy Bảo        | Hân    | 06/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 09  | 6/7 | Huỳnh Ngọc         | Hậu    | 22/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/7 | Huỳnh Hiệp         | Hòa    | 29/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 11  | 6/7 | Nguyễn Phúc        | Hưng   | 02/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/7 | Nguyễn Đức         | Huy    | 23/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 13  | 6/7 | Thái Hoàng         | Huy    | 14/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/7 | Tsang Vinh         | Khang  | 05/05/2010 |    | Hoa     | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/7 | Nguyễn Bá Anh      | Khôi   | 31/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/7 | Phạm Thiên         | Kim    | 18/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/7 | Nguyễn Thị Diệu    | Linh   | 06/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/7 | Phan Thị Trúc      | Linh   | 02/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/7 | Trần Nguyễn Xuân   | Mai    | 13/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/7 | Nguyễn Hà          | My     | 22/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 21  | 6/7 | Võ Hoài            | Nam    | 22/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/7 | Ngô Trần Minh      | Ngọc   | 26/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/7 | Nguyễn Thị Minh    | Nguyệt | 05/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/7 | Hà Thảo            | Nhi    | 25/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 25  | 6/7 | Nguyễn Thị Yến     | Như    | 12/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/7 | Nguyễn Phạm Gia    | Phát   | 27/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 27  | 6/7 | Nguyễn Văn         | Phúc   | 08/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 28  | 6/7 | Sâm Mai            | Phương | 16/11/2021 | x  | Hoa     | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 29  | 6/7 | Bùi Hoàng          | Quân   | 04/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/7 | Trần Anh           | Sang   | 18/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 31  | 6/7 | Lê Minh            | Thắng  | 19/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 32  | 6/7 | Lê Ngọc            | Thảo   | 14/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 33  | 6/7 | Lê Nguyên          | Thông  | 28/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 34  | 6/7 | Nguyễn Ngọc Kỳ     | Thư    | 03/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/7 | Trần Phan An       | Thy    | 14/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/7 | Phạm Thủy          | Tiên   | 20/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/7 | Lê Thị Bích        | Trâm   | 02/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/7 | Nguyễn Văn         | Trí    | 20/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 39  | 6/7 | Phan Đình          | Tú     | 21/7/2011  |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 40  | 6/7 | Lê Thùy Ánh        | Tuyết  | 11/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 41  | 6/7 | Nguyễn Thị Phương  | Uyên   | 09/7/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 42  | 6/7 | Nguyễn Ngọc Yên    | Vy     | 08/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 43  | 6/7 | Nguyễn Quỳnh Như   | Ý      | 18/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 44  | 6/7 | Ngô Kim            | Yên    | 30/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/8

GVCN: Nguyễn Thị Tuyết Trang - 0962239625

| STT | Lớp | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/8 | Nguyễn Quỳnh     | Anh    | 26/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 02  | 6/8 | Vương Quốc       | Anh    | 27/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/8 | Hồ Hồng          | Ánh    | 12/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/8 | Đoàn Nguyễn Lê   | Bảo    | 07/3/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/8 | Nguyễn Đăng Nhã  | Đan    | 03/01/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/8 | Lê Gia           | Đạt    | 07/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 07  | 6/8 | Nguyễn Trần Minh | Đức    | 01/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 08  | 6/8 | Lư Thị Thùy      | Dương  | 10/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/8 | Đoàn Ngọc        | Hà     | 12/01/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/8 | Đỗ Thanh         | Hiền   | 29/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/8 | Nguyễn Ngọc Khải | Hoàn   | 23/04/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/8 | Nguyễn Thế       | Hưng   | 03/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/8 | Huỳnh Minh       | Huy    | 28/10/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/8 | Lê Phạm Gia      | Huy    | 25/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 15  | 6/8 | Trương Tuấn      | Khang  | 24/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/8 | Phan Nguyễn Đăng | Khôi   | 27/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/8 | Trịnh Hoàng      | Kỳ     | 10/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/8 | Đặng Trúc        | Linh   | 19/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 19  | 6/8 | Nguyễn Thị Bảo   | Loan   | 27/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 20  | 6/8 | Trần Xuân        | Mạnh   | 10/09/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/8 | Nguyễn Vũ Trà    | My     | 16/3/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 22  | 6/8 | Nguyễn Linh      | Nam    | 16/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/8 | Nguyễn Thị Kim   | Ngân   | 11/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/8 | Phạm Lê Bích     | Ngọc   | 06/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 25  | 6/8 | Võ Nguyễn Hiếu   | Nhân   | 23/05/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 26  | 6/8 | Lê Thị Tú        | Nhi    | 25/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 27  | 6/8 | Trần Thị Quỳnh   | Như    | 22/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 28  | 6/8 | Phạm Gia         | Phát   | 26/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/8 | Nguyễn Hữu       | Phúc   | 11/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 30  | 6/8 | Lê Thị Thu       | Phương | 20/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 31  | 6/8 | Nguyễn Thành     | Quang  | 16/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/8 | Huỳnh Hán        | Siêu   | 18/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 33  | 6/8 | Huỳnh Việt       | Thắng  | 29/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/8 | Phạm Diệu        | Thảo   | 05/7/2010  | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 35  | 6/8 | Huỳnh Duy        | Thịnh  | 13/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 36  | 6/8 | Nguyễn Thị       | Thu    | 19/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 37  | 6/8 | Nguyễn Thị Anh   | Thư    | 29/01/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 38  | 6/8 | Phạm Thị Bảo     | Trâm   | 30/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/8 | Tổng Nguyên Đức  | Trí    | 30/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 40  | 6/8 | Nguyễn Phạm Ngọc | Tự     | 25/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 41  | 6/8 | Lê Thị Hà        | Vi     | 26/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 42  | 6/8 | Lê Ngọc Tường    | Vy     | 06/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 43  | 6/8 | Lại Tấn Như      | Ý      | 27/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 44  | 6/8 | Lê Thị Ngọc      | Yến    | 20/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/9  
GVCN: Lê Thị Phương Thoa - 0989447562

| STT | Lớp | Họ và tên           |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|-----|---------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/9 | Lê Nguyễn Hoàng     | Anh    | 08/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/9 | Bùi Thị Khánh       | Băng   | 31/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 03  | 6/9 | Vũ Gia              | Bảo    | 11/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/9 | Nguyễn Minh         | Đặng   | 30/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/9 | Phạm Hữu Thế        | Đặng   | 28/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/9 | Nguyễn Quốc         | Đạt    | 20/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 07  | 6/9 | Nguyễn Minh         | Đức    | 08/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/9 | Lê Công             | Duy    | 04/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/9 | Đỗ Phạm Ngọc        | Hà     | 22/03/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/9 | Nguyễn Ngọc Gia     | Hân    | 15/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 11  | 6/9 | Trương Lê Khánh     | Hiền   | 03/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/9 | Trần Minh           | Hoàng  | 19/02/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/9 | Nguyễn Tiến         | Hung   | 12/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/9 | Nguyễn Văn Gia      | Huy    | 06/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/9 | Trương Nguyễn Thanh | Huyền  | 30/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 16  | 6/9 | Nguyễn Hữu          | Khang  | 12/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 17  | 6/9 | Đặng Nguyễn Đăng    | Khôi   | 13/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/9 | Nguyễn Ngọc Tường   | Lam    | 27/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 19  | 6/9 | Trần Thị Trúc       | Linh   | 12/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/9 | Phan Thị Thanh      | Loan   | 04/5/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 21  | 6/9 | Phạm Thảo           | Mi     | 10/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/9 | Nguyễn Thị Trà      | My     | 15/04/2011 | x  | Không   | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/9 | Nguyễn Thảo         | My     | 30/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/9 | Lê Hoàng            | Nam    | 22/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/9 | Vũ Tú               | Nghi   | 14/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/9 | Vây Kim             | Ngọc   | 15/04/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 27  | 6/9 | Nguyễn Hữu          | Nhân   | 20/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 28  | 6/9 | Trần Mỹ             | Nhi    | 18/07/2011 |    | Hoa     | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 29  | 6/9 | Phan Ngọc Huỳnh     | Như    | 07/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/9 | Bùi Nguyễn Gia      | Phúc   | 13/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |
| 31  | 6/9 | Trần Hà Mai         | Phương | 21/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/9 | Nguyễn Văn          | Quý    | 11/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 33  | 6/9 | Nguyễn Thái         | Son    | 11/04/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/9 | Lê Hoàng            | Thắng  | 10/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/9 | Đặng Nguyễn Thanh   | Thiện  | 28/9/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/9 | Nguyễn Hồ Anh       | Thư    | 02/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/9 | Ừng Quốc            | Thuận  | 14/09/2011 |    | Nùng    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/9 | Huỳnh Hồ Minh       | Tiến   | 01/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 39  | 6/9 | Phạm Nguyễn Thùy    | Trâm   | 21/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/9 | Trần Đức            | Trí    | 24/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 41  | 6/9 | Lý Phan Anh         | Tuấn   | 17/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 42  | 6/9 | Nguyễn Ngọc Thảo    | Vi     | 07/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 43  | 6/9 | Hà Kiều             | Vy     | 20/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 44  | 6/9 | Đỗ Thiên            | Ý      | 10/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

**LỚP: 6/10**

**GVCN: Tạ Hoàng Long - 0973107795**

| STT | Lớp  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/10 | Nguyễn Nhật        | Anh    | 22/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 02  | 6/10 | Đỗ Lê Gia          | Bảo    | 24/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 03  | 6/10 | Võ Nguyên          | Bảo    | 07/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/10 | Thạch Lê Tuấn      | Đạt    | 11/04/2012 |    | Kinh    | lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/10 | Nguyễn Hồ Minh     | Đức    | 29/01/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 06  | 6/10 | Trần Quang         | Dũng   | 07/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 07  | 6/10 | Võ Lê Bảo          | Duy    | 17/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 08  | 6/10 | Đặng Thị Thu       | Hà     | 13/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/10 | Phạm Ngọc          | Hân    | 07/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/10 | Nguyễn Trần Huy    | Hiếu   | 11/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/10 | Mông Đức Gia       | Hoàng  | 25/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/10 | Đoàn Thị Lan       | Hương  | 07/07/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 13  | 6/10 | Đồng Quang         | Huy    | 01/01/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 14  | 6/10 | Phạm Nguyễn Thanh  | Huyền  | 02/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/10 | Đặng Trần Quang    | Khánh  | 22/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 16  | 6/10 | Đoàn Lê Trung      | Kiên   | 02/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 17  | 6/10 | Phạm Nguyễn Tùng   | Lam    | 23/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/10 | Nguyễn Phương      | Linh   | 17/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 19  | 6/10 | Nguyễn Quang       | Lộc    |            |    | Không   | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 20  | 6/10 | Trần Đức           | Long   | 20/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 21  | 6/10 | Trần Hoàng Bảo     | Minh   | 16/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 22  | 6/10 | Nguyễn Thị Diễm    | My     | 23/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/10 | Nguyễn Thanh       | Nam    | 12/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/10 | Trần Vinh          | Nghĩa  | 11/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/10 | Phan Trần Như      | Ngọc   | 02/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 26  | 6/10 | Nguyễn Thiện       | Nhân   | 01/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 27  | 6/10 | Nguyễn Thị Yến     | Nhi    | 30/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 28  | 6/10 | Phạm Tổ            | Như    | 27/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/10 | Nguyễn Tấn         | Phát   | 29/3/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/10 | Huỳnh Trọng        | Phúc   | 02/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 31  | 6/10 | Phan Huỳnh Mai     | Phương | 30/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/10 | Nguyễn Phú         | Quý    | 24/06/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/10 | Lê Thành           | Tài    | 19/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 34  | 6/10 | Nguyễn Huy         | Thắng  | 20/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/10 | Mạch Chí           | Thiện  | 16/09/2011 |    | Hoa     | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 36  | 6/10 | Phạm Minh          | Thư    | 12/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/10 | Trần               | Thuận  | 09/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/10 | Trịnh Nguyễn Minh  | Tiến   | 15/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 39  | 6/10 | Trà Thị Ngọc       | Trâm   | 24/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/10 | Hoàng Ngọc Kiều    | Trình  | 20/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 41  | 6/10 | Đặng Duy           | Tuấn   | 30/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 42  | 6/10 | Nguyễn Vũ Đình     | Việt   | 11/05/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 43  | 6/10 | Nguyễn Ngọc Phương | Vý     | 20/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 44  | 6/10 | Nguyễn Hoàng Hải   | Yến    | 20/05/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/11

GVCN: Tổng Thị Thúy - 0969384864

| STT | Lớp  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trưởng TH      |
|-----|------|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/11 | Đinh Quý           | An     | 30/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 02  | 6/11 | Đỗ Phương          | Anh    | 03/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/11 | Đinh Gia           | Bảo    | 31/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/11 | Phan Quốc          | Bình   | 16/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 05  | 6/11 | Nguyễn Lan         | Chi    | 04/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/11 | Đặng Hải           | Đặng   | 20/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/11 | Huỳnh Minh         | Đạt    | 05/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/11 | Phan Thị Ánh       | Diễm   | 25/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 09  | 6/11 | Nguyễn Phạm Tài    | Đức    | 09/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/11 | Bùi Đức            | Duy    | 25/06/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 11  | 6/11 | Nguyễn Văn Mạnh    | Hải    | 15/2/2011  |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/11 | Lê Hỷ Gia          | Hân    | 07/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/11 | Trần Minh          | Hiếu   | 18/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/11 | Kim Thị Ngọc       | Hồng   | 02/04/2011 | x  | Khơme   | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/11 | Lê Nguyễn Tuấn     | Hưng   | 16/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/11 | Nguyễn Quang       | Huy    | 07/09/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 17  | 6/11 | Phạm Nguyễn Minh   | Kha    | 30/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/11 | Phan Nguyễn Tường  | Lâm    | 21/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 19  | 6/11 | Nguyễn Quách Thiên | Lộc    | 13/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/11 | Trần Ngọc Diễm     | My     | 15/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/11 | Lê Thị Thúy        | Nga    | 25/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 22  | 6/11 | Nguyễn Tấn         | Nghĩa  | 01/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/11 | Phạm Lê Gia        | Ngọc   | 29/12/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/11 | Trần Trọng         | Nhân   | 08/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/11 | Đào Thị Yến        | Nhi    | 21/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 26  | 6/11 | Lương Thị Bảo      | Như    | 27/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/11 | Hồ Tấn             | Phát   | 13/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/11 | Hồ Tấn             | Phát   | 14/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/11 | Ngô Thành          | Phát   | 25/9/2011  |    | Hoa     | lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 30  | 6/11 | Đỗ Hoàng           | Phúc   | 25/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/11 | Vũ Huy             | Phước  | 23/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 32  | 6/11 | Hồ Minh            | Phương | 14/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/11 | Đỗ Hữu             | Quý    | 23/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/11 | Phạm Minh          | Thắng  | 25/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/11 | Nguyễn Minh        | Thiện  | 17/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 36  | 6/11 | Đào Ngọc Anh       | Thư    | 19/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/11 | Trần Minh          | Thuận  | 31/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 38  | 6/11 | Trần Thông         | Tiến   | 27/9/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/11 | Hồ Thị Bảo         | Trân   | 01/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/11 | Võ Ngọc Phương     | Trình  | 08/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 41  | 6/11 | Nguyễn Hoàng Minh  | Tuấn   | 18/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 42  | 6/11 | Hoàng Quốc         | Việt   | 23/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 43  | 6/11 | Hà Thanh           | Vỹ     | 13/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 44  | 6/11 | Bùi Thị Hải        | Yến    | 30/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |



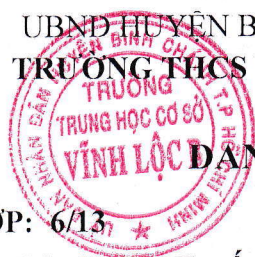
**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/12

GVCN: Nguyễn Thị Minh Tâm -0767787669

| STT | Lớp  | Họ và tên        |       | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|------------------|-------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/12 | Trần Nguyên Bảo  | Ấn    | 09/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 02  | 6/12 | Nguyễn Tuấn      | Anh   | 8/5/2011   |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/12 | Lê Võ Khánh      | Băng  | 8/6/2011   | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 04  | 6/12 | Trần Gia         | Bảo   | 14/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/12 | Bùi Đoàn Việt    | Cường | 16/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/12 | Trần Quốc        | Đạt   | 24/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 07  | 6/12 | Trương Minh      | Đức   | 03/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 08  | 6/12 | Nguyễn Trần Bảo  | Duy   | 23/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 09  | 6/12 | Nguyễn Thị       | Hà    | 15/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 10  | 6/12 | Danh Gia         | Hân   | 10/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 11  | 6/12 | Đinh Minh        | Hạnh  | 04/7/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/12 | Nguyễn Xuân      | Hiếu  | 01/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/12 | Trần Công        | Hung  | 31/3/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/12 | Lại Hồ Minh      | Huy   | 23/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/12 | Hồ Minh          | Khang | 04/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/12 | Nguyễn Ngọc Minh | Khang | 09/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/12 | Nguyễn Đình Tuấn | Kiệt  | 05/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/12 | Nguyễn Hoàng     | Long  | 15/05/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/12 | Huỳnh Thị Xuân   | Mai   | 16/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/12 | Hoàng Quang      | Minh  | 22/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/12 | Lê Ty            | Na    | 20/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/12 | Nguyễn Chí       | Nghĩa | 13/04/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 23  | 6/12 | Đàm Thị          | Nhi   | 30/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/12 | Hồ Kim           | Oanh  | 02/03/2010 | x  | Hoa     | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/12 | Tạ Đình          | Phong | 22/10/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 26  | 6/12 | Phan Thành       | Phước | 25/10/2010 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 27  | 6/12 | Trần Ngọc Nhật   | Quang | 13/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 28  | 6/12 | Châu Nguyễn      | Quỳnh | 28/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/12 | Lê Văn           | Tài   | 06/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/12 | Nguyễn Phát      | Thành | 19/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 31  | 6/12 | Nguyễn Trí       | Thiện | 21/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/12 | Nguyễn Thị Anh   | Thư   | 11/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/12 | Trần Thị Bích    | Thủy  | 28/9/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/12 | Bùi Nguyễn Bích  | Trâm  | 11/04/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 35  | 6/12 | Nguyễn Thị Thanh | Trúc  | 18/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/12 | Châu Huỳnh Thanh | Tuyền | 01/06/2011 | x  | Khome   | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/12 | Trần Ngọc Khánh  | Vy    | 28/05/2010 | x  | Kinh    | Lưu Ban |                |
| 38  | 6/12 | Võ Nhựt Kiều     | Vy    | 07/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/12 | Võ Thị Như       | Ý     | 07/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/12 | Lữ Ngọc Hoàng    | Yến   | 01/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/13

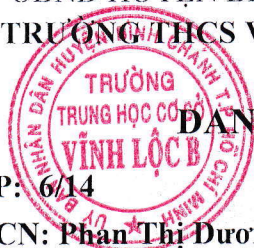
GVCN: Cù Thị Tuyết - 0969600428

| STT | Lớp  | Họ và tên         |       | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|-------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/13 | Võ Ngọc Tuyết     | Anh   | 19/01/2009 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/13 | Thân Hoàng        | Bách  | 30/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 03  | 6/13 | Trần Thị Khánh    | Băng  | 02/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/13 | Trần Gia          | Bảo   | 16/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/13 | Tổng Quốc         | Cường | 04/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/13 | Vy Tấn            | Đạt   | 08/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 07  | 6/13 | Nguyễn Ngọc Thiện | Đức   | 23/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/13 | Trần Huỳnh Nhựt   | Duy   | 03/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/13 | Nguyễn Thanh      | Hải   | 09/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 10  | 6/13 | Nguyễn Huỳnh Hân  | Hân   | 07/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/13 | Nguyễn Thị Tuyết  | Hạnh  | 23/7/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/13 | Nguyễn Quang      | Huy   | 04/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/13 | Hoàng Hữu Tuấn    | Khang | 11/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/13 | Phạm Lê Trọng     | Khang | 15/05/2011 |    | Kinh    | lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 15  | 6/13 | Trần Tuấn         | Kiệt  | 29/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/13 | Nguyễn Thanh      | Liêm  | 16/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 17  | 6/13 | Lê Trần Khánh     | Linh  | 25/02/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 18  | 6/13 | Hoàng Đoàn Phi    | Long  | 09/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 19  | 6/13 | Phạm Nguyễn Gia   | Long  | 03/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/13 | Lê Hoàng          | Luân  | 12/04/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 21  | 6/13 | Dương Thanh       | Mai   | 14/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/13 | Lê Quốc           | Minh  | 24/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/13 | Hồ Ngọc Na        | Na    | 08/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 24  | 6/13 | Huỳnh Tấn         | Nghĩa | 25/10/2010 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/13 | Lê Khánh          | Ngọc  | 23/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/13 | Nguyễn Yến        | Nhi   | 22/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 27  | 6/13 | Đặng Trương Quỳnh | Như   | 10/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/13 | Cao Minh          | Phát  | 15/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 29  | 6/13 | Hồ Sỹ             | Phước | 23/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/13 | Phan Văn          | Quang | 13/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 31  | 6/13 | Nguyễn Thị Diễm   | Quỳnh | 13/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/13 | Bùi Diệu Bảo      | Tâm   | 26/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1     |
| 33  | 6/13 | Đặng Công         | Thành | 14/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/13 | Huỳnh Chí         | Thiện | 07/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/13 | Nguyễn Huỳnh      | Thư   | 05/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/13 | Nguyễn Thị Thu    | Thủy  | 26/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 37  | 6/13 | Trương Thị Ngọc   | Trâm  | 22/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 38  | 6/13 | Trần Thanh        | Trúc  | 23/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/13 | Nguyễn Thị Ánh    | Tuyết | 25/2/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/13 | Đinh Ngọc Tường   | Vy    | 29/7/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 41  | 6/13 | Võ Ngọc Như       | Ý     | 25/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |

h Chánh, ngày 17 tháng 8 năm 2

**HIỆU TRƯỞNG**





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/14

GVCN: Phan Thị Dương Lãnh -0769983599

| STT | Lớp  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/14 | Phạm Phúc         | An     | 28/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 02  | 6/14 | Hoàng Kim         | Anh    | 20/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 03  | 6/14 | Lê Hoàng Gia      | Bảo    | 03/01/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 04  | 6/14 | Nguyễn Phước      | Bình   | 29/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/14 | Lê Anh            | Đại    | 14/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/14 | Huỳnh Tiến        | Đạt    | 06/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 07  | 6/14 | Lê Ngô Vũ         | Duy    | 12/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/14 | Nguyễn Hoàng      | Hải    | 21/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/14 | Phạm Nguyễn Ngọc  | Hân    | 12/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 10  | 6/14 | Phạm Nguyễn       | Hạnh   | 26/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/14 | Nguyễn Việt       | Hòa    | 17/06/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/14 | Nguyễn Thanh      | Hương  | 14/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/14 | Nguyễn Việt       | Huy    | 17/06/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/14 | Nguyễn Quốc       | Khanh  | 10/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/14 | Nguyễn Tuấn       | Kiệt   | 01/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/14 | Dương Ngọc Phương | Linh   | 24/06/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 17  | 6/14 | Mai Thị Khánh     | Linh   | 15/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 18  | 6/14 | Mai Tiến          | Long   | 15/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/14 | Bùi Thái          | Luân   | 29/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/14 | Đoàn Thanh        | Mạnh   | 03/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/14 | Lê Hoàng Nhật     | Minh   | 28/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/14 | Nguyễn Hữu        | Nam    | 23/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/14 | Huỳnh Trọng       | Nghĩa  | 09/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 24  | 6/14 | Võ Như            | Ngọc   | 28/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/14 | Sơn Thị Tuyết     | Nhi    | 12/05/2011 | x  | Khome   | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/14 | Mù Trí            | Phong  | 14/09/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/14 | Phạm Lê           | Phương | 28/11/2010 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 28  | 6/14 | Huỳnh Nguyễn Ngọc | Quý    | 24/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/14 | Lê Thanh          | Sang   | 30/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 30  | 6/14 | Đình Công         | Tâm    | 02/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 31  | 6/14 | Võ Tấn            | Thành  | 19/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/14 | Trần Nguyễn Xuân  | Thiện  | 20/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/14 | Ngô Anh           | Thư    | 12/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/14 | Trần Thị Bảo      | Thy    | 02/05/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 35  | 6/14 | Nguyễn Thị Bảo    | Trâm   | 29/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/14 | Phan Thị Thu      | Trang  | 19/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 37  | 6/14 | Thiều Khánh       | Trung  | 18/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/14 | Hồ Nguyễn Tường   | Vy     | 01/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/14 | Huỳnh Hiệp Thúy   | Vy     | 15/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 40  | 6/14 | Lâm Như           | Ý      | 10/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/15

GVCN: Nguyễn Thị Phương - 0358297719

| STT | Lớp  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú   | Trường TH          |
|-----|------|-------------------|--------|------------|----|---------|-----------|--------------------|
| 01  | 6/15 | Nguyễn Hoàng Tuấn | Anh    | 05/4/2010  |    | Kinh    | lớp 5.2   | Vinh Lộc 1         |
| 02  | 6/15 | Ngô Gia           | Bảo    | 15/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1         |
| 03  | 6/15 | Trần Bảo          | Chân   | 07/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường     |
| 04  | 6/15 | Lê Nguyễn Hải     | Đăng   | 10/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4   | Trần Quốc Toàn     |
| 05  | 6/15 | Nguyễn Đoàn       | Dự     | 10/04/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1         |
| 06  | 6/15 | Bùi Cao Mỹ        | Duyên  | 19/09/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2   | Trần Quốc Toàn     |
| 07  | 6/15 | Nguyễn Hoàng      | Hải    | 02/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường     |
| 08  | 6/15 | Nguyễn Thị Ngọc   | Hân    | 13/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8   | Trần Quốc Toàn     |
| 09  | 6/15 | Trịnh Quốc        | Hào    | 17/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4   | Lại Hùng Cường     |
| 10  | 6/15 | Phan Nhật         | Hoài   | 25/02/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1         |
| 11  | 6/15 | Nguyễn Thị Thanh  | Hương  | 30/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường     |
| 12  | 6/15 | Nguyễn Hoàng Đức  | Huy    | 11/04/2011 |    | Bana    | Lớp 5.4   | Lại Hùng Cường     |
| 13  | 6/15 | Phạm Tuấn         | Khang  | 11/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5   | Vinh Lộc 1         |
| 14  | 6/15 | Huỳnh Gia         | Khánh  | 14/02/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.5   | Lại Hùng Cường     |
| 15  | 6/15 | Đỗ Thị An         | Khương | 25/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5   | Trần Quốc Toàn     |
| 16  | 6/15 | Châu Gia          | Kiệt   | 17/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường     |
| 17  | 6/15 | Phạm Thị Trúc     | Linh   | 28/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1         |
| 18  | 6/15 | Lê Phạm Phương    | Long   | 12/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5   | Vinh Lộc 1         |
| 19  | 6/15 | Phạm Văn Huỳnh    | Luân   | 21/5/2011  |    | Khome   | Lớp 5.8   | Trần Quốc Toàn     |
| 20  | 6/15 | Trần Đức          | Minh   | 27/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1         |
| 21  | 6/15 | Lương Hoàng       | My     | 17/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5   | Lại Hùng Cường     |
| 22  | 6/15 | Nguyễn Văn        | Nam    | 24/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6   | Vinh Lộc 1         |
| 23  | 6/15 | Lê Nguyễn Minh    | Nghĩa  | 20/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường     |
| 24  | 6/15 | Trương Nguyễn Gia | Nguyên | 02/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4   | Trần Quốc Toàn     |
| 25  | 6/15 | Hoàng Yến         | Nhi    | 05/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6   | Lại Hùng Cường     |
| 26  | 6/15 | Lê Hoàng Trúc     | Phương | 12/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4   | Vinh Lộc 1         |
| 27  | 6/15 | Hoàng Phú         | Quý    | 18/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường     |
| 28  | 6/15 | Nguyễn Quốc       | Sang   | 23/10/2010 |    | Kinh    | lớp 5.2   | Trần Quốc Toàn     |
| 29  | 6/15 | Nguyễn Thị Thanh  | Tâm    | 30/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường     |
| 30  | 6/15 | Nguyễn Ngọc       | Thảo   | 04/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5   | Vinh Lộc 1         |
| 31  | 6/15 | Lê Xuân           | Thịnh  | 01/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường     |
| 32  | 6/15 | Trần Ngọc Minh    | Thư    | 13/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7   | Lại Hùng Cường     |
| 33  | 6/15 | Nguyễn Thị Quỳnh  | Trâm   | 02/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường     |
| 34  | 6/15 | Nguyễn Minh       | Trí    | 11/04/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1         |
| 35  | 6/15 | Nguyễn Nhật       | Trường | 07/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7   | Trần Quốc Toàn     |
| 36  | 6/15 | Nguyễn Hoàng Như  | Ý      | 19/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.3   | Lại Hùng Cường     |
| 37  | 6/15 | Nguyễn Hà Tuấn    | Anh    | 15/3/2011  |    | Kinh    | Đồng Tháp | TH Bình Hưng Hòa   |
| 38  | 6/15 | Phan Văn          | Huy    | 01/5/2011  |    | Kinh    | Quảng Nam | TH Hoàng Diệu      |
| 39  | 6/15 | Trần Hoàng Anh    | Thư    | 18/3/2011  | x  | Kinh    |           | TH Đinh Tiên Hoàng |
| 40  | 6/15 | Vũ Nguyễn Kim     | Ngân   | 14/7/2010  | x  | Kinh    |           | TH Bình Trị I      |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/16

GVCN: Dương Hoàng Hận - 0943575952

| STT | Lớp  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú   | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|--------|------------|----|---------|-----------|----------------|
| 01  | 6/16 | Nguyễn Thị Tú     | An     | 23/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3   | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/16 | Mai Tú            | Anh    | 15/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8   | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/16 | Lê Gia            | Bảo    | 10/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5   | Vinh Lộc 1     |
| 04  | 6/16 | Dương Bách        | Đăng   | 03/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3   | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/16 | Nguyễn Ngọc Tuấn  | Đạt    | 04/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5   | Trần Quốc Toàn |
| 06  | 6/16 | Võ Thanh          | Hải    | 14/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3   | Lại Hùng Cường |
| 07  | 6/16 | Huỳnh Mai         | Hân    | 28/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5   | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/16 | Đào Ngọc          | Hậu    | 28/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/16 | Trần Minh         | Hoàng  | 28/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/16 | Trần Minh         | Khang  | 22/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8   | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/16 | Phạm Văn Anh      | Khoa   | 30/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/16 | Trương Thị Thiên  | Kim    | 21/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3   | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/16 | Nguyễn Ngọc Yến   | Linh   | 04/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2   | Vinh Lộc 1     |
| 14  | 6/16 | Hoàng Diệp        | Long   | 10/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/16 | Phạm Minh         | Luân   | 14/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5   | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/16 | Trần Quang Hoàng  | Minh   | 13/12/2010 |    | Kinh    | lớp 5.1   | Vinh Lộc 1     |
| 17  | 6/16 | Phạm Trương Khánh | My     | 24/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3   | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/16 | Nguyễn Hoàng      | Nam    | 13/11/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/16 | Trần Thị Bích     | Ngọc   | 28/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1     |
| 20  | 6/16 | Nguyễn Tôn Quỳnh  | Như    | 08/03/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7   | Vinh Lộc 1     |
| 21  | 6/16 | Khổng Bùi Thành   | Phát   | 26/02/2011 |    | Sán chạ | Lớp 5.9   | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/16 | Tạ An             | Phú    | 14/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5   | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/16 | Ngô Duy           | Phương | 08/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7   | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/16 | Nguyễn Trọng      | Quý    | 16/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/16 | Lý Sang           | Sang   | 01/7/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2   | Trần Quốc Toàn |
| 26  | 6/16 | Nguyễn Lê Trọng   | Tấn    | 15/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.4   | Trần Quốc Toàn |
| 27  | 6/16 | Phan Trần Phương  | Thảo   | 09/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6   | Vinh Lộc 1     |
| 28  | 6/16 | Nguyễn Minh       | Thuận  | 31/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/16 | Vũ An             | Thy    | 20/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7   | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/16 | Lại Đình Phước    | Trí    | 08/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3   | Vinh Lộc 1     |
| 31  | 6/16 | Nguyễn Đình Ngọc  | Tú     | 03/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4   | Vinh Lộc 1     |
| 32  | 6/16 | Võ Ngọc Phương    | Uyên   | 20/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8   | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/16 | Trần Lê Hà        | Vy     | 14/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/16 | Nguyễn Lê Anh     | Thư    | 21/9/2011  | x  | Kinh    | TPHCM     | TH Kim Đồng    |
| 35  | 6/16 | Nguyễn Quang      | Minh   | 06/3/2011  |    | Kinh    | TPHCM     | TH Kim Đồng    |
| 36  | 6/16 | Nguyễn Triều      | An     | 13/6/2011  |    | Kinh    | TPHCM     | TH Ngô Quyền   |
| 37  | 6/16 | Ngô Nguyên        | Ngọc   | 25/10/2011 | x  | Kinh    | TPHCM     | TH Rạch Ông    |
| 38  | 6/16 | Nguyễn Thành      | Huy    | 24/7/2011  |    | Kinh    | Hưng Yên  | TH An Tào      |
| 39  | 6/16 | Từ Bảo            | Trung  | 28/12/2009 |    | Hoa     | Hậu Giang | TH Ngọc Hồi    |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/17

GVCN: Trần Trung Cảnh -0965252675

| STT | Lớp  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH       |
|-----|------|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|-----------------|
| 01  | 6/17 | Hoàng Hà           | Anh    | 05/08/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1      |
| 02  | 6/17 | Nguyễn Hoàng Gia   | Bảo    | 26/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn  |
| 03  | 6/17 | Huỳnh Hồng         | Diễm   | 15/01/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1      |
| 04  | 6/17 | Vũ Nguyễn Hải      | Em     | 07/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường  |
| 05  | 6/17 | Cao Nguyễn Ngọc    | Hân    | 23/09/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1      |
| 06  | 6/17 | Trần Ngọc          | Hân    | 24/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường  |
| 07  | 6/17 | Ngô Thanh          | Hiền   | 07/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1      |
| 08  | 6/17 | Nguyễn Huy         | Hoàng  | 22/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn  |
| 09  | 6/17 | Bùi Gia            | Huy    | 28/04/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1      |
| 10  | 6/17 | Nguyễn Võ Minh     | Huy    | 24/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường  |
| 11  | 6/17 | Trần Minh          | Khang  | 19/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1      |
| 12  | 6/17 | Trần Nguyễn Hoàng  | Khang  | 03/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn  |
| 13  | 6/17 | Trần Dương Đăng    | Khoa   | 24/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vĩnh Lộc 1      |
| 14  | 6/17 | Nguyễn Hoàng Tường | Lam    | 14/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1      |
| 15  | 6/17 | Nguyễn Hoàng       | Linh   | 10/11/2011 |    | Mường   | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn  |
| 16  | 6/17 | Nguyễn Trần Phi    | Long   | 02/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1      |
| 17  | 6/17 | Võ Dương           | Lực    | 23/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường  |
| 18  | 6/17 | Nguyễn Anh         | Minh   | 13/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn  |
| 19  | 6/17 | Nguyễn Khánh       | Ngọc   | 17/02/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1      |
| 20  | 6/17 | Phan Hoài          | Nhân   | 18/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn  |
| 21  | 6/17 | Nguyễn Trần Quỳnh  | Như    | 27/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1      |
| 22  | 6/17 | Nguyễn Tấn         | Phát   | 03/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1      |
| 23  | 6/17 | Nguyễn Hoàng       | Phương | 26/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn  |
| 24  | 6/17 | Nguyễn Ngọc        | Quý    | 18/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn  |
| 25  | 6/17 | Phan Thanh         | Sang   | 14/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn  |
| 26  | 6/17 | A Nguyễn Hữu       | Thạch  | 19/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường  |
| 27  | 6/17 | Nguyễn Thị Ngọc    | Thảo   | 19/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường  |
| 28  | 6/17 | Nguyễn Thị Anh     | Thơ    | 03/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn  |
| 29  | 6/17 | Nguyễn Hoài        | Thương | 25/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường  |
| 30  | 6/17 | Bùi Khánh          | Thy    | 09/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường  |
| 31  | 6/17 | Hồ Nguyễn Bảo      | Trân   | 03/03/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1      |
| 32  | 6/17 | Mang Đức           | Trí    | 12/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường  |
| 33  | 6/17 | Trần Minh          | Tú     | 15/09/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn  |
| 34  | 6/17 | Nguyễn Ngọc Thanh  | Tuyền  | 28/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1      |
| 35  | 6/17 | Trần Ngọc Thúy     | Vân    | 13/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường  |
| 36  | 6/17 | Dương Lê Khánh     | Vy     | 23/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường  |
| 37  | 6/17 | Đinh Thị Như       | Ý      | 20/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường  |
| 38  | 6/17 | Trương Huyền       | Trang  | 14/8/2010  |    | Kinh    |         | TH Lai Hòa I    |
| 39  | 6/17 | Trần Nguyên        | Khang  | 31/03/2011 |    | Kinh    | TPHCM   | TH Phú Lâm      |
| 40  | 6/17 | Trần Lê Nhật       | Nam    | 18/10/2011 |    | Kinh    | TPHCM   | TH Lê Trọng Tấn |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/18

GVCN: Huỳnh Thị Diễm Thúy -0963691932

| STT | Lớp  | Họ và tên         |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/18 | Phạm Thị Minh     | Anh    | 06/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/18 | Trần Nam Gia      | Bảo    | 17/2/2010  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/18 | Đặng Bảo          | Châu   | 24/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 04  | 6/18 | Trần Ngọc         | Đăng   | 13/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/18 | La Huỳnh Mẫn      | Di     | 17/04/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/18 | Đỗ Nhân Duyên     | Giác   | 20/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/18 | Lê Bảo            | Hân    | 25/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 08  | 6/18 | Nguyễn Thị Ngọc   | Hân    | 22/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 09  | 6/18 | Lê Thị Thúy       | Hiền   | 18/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 10  | 6/18 | Hồ Lê Minh        | Hoàng  | 11/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/18 | Đình Phú          | Huy    | 16/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 12  | 6/18 | Nguyễn Thị Khánh  | Huyền  | 22/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/18 | Bùi Quốc          | Khang  | 13/07/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/18 | Phan Trần Đăng    | Khoa   | 12/11/2007 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 15  | 6/18 | Lê Yến            | Linh   | 17/02/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 16  | 6/18 | Nguyễn Ngọc Khánh | Linh   | 06/05/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 17  | 6/18 | Trần Quốc         | Long   | 03/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 18  | 6/18 | Trần Quang        | Minh   | 11/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 19  | 6/18 | Trần Diễm         | My     | 04/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/18 | Lương Khánh       | Ngân   | 07/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/18 | Phạm Thị Kim      | Ngân   | 05/01/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 22  | 6/18 | Trần Minh         | Ngọc   | 30/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 23  | 6/18 | Huỳnh Thanh       | Nhân   | 05/12/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/18 | Đặng Thị Huyền    | Như    | 23/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/18 | Dương Kim Gia     | Phát   | 19/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 26  | 6/18 | Lý Nguyễn Thanh   | Phú    | 29/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/18 | Huỳnh Thị Mỹ      | Phương | 05/03/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 28  | 6/18 | Phạm Thái         | Quyên  | 07/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/18 | Đình Duy          | Sang   | 07/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Vĩnh Lộc 1     |
| 30  | 6/18 | Huỳnh Thanh       | Tài    | 05/12/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 31  | 6/18 | Dương Thanh       | Thái   | 14/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/18 | Phạm Võ Phương    | Thảo   | 28/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/18 | Nguyễn Anh        | Thơ    | 04/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 34  | 6/18 | Nguyễn Thanh      | Thúy   | 10/06/2010 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 35  | 6/18 | Trần Ngọc Thủy    | Tiên   | 09/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vĩnh Lộc 1     |
| 36  | 6/18 | Phan Thị Bảo      | Trân   | 27/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/18 | Trương Công       | Trí    | 05/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 38  | 6/18 | Lại Thanh         | Tú     | 21/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/18 | Nguyễn Thị Thúy   | Vân    | 28/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/18 | Trần Hương        | Yến    | 26/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/19

GVCN: Nguyễn Thị Kim Ngân -0903698074

| STT | Lớp  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|--------------------|--------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/19 | Nguyễn Bảo         | An     | 15/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 02  | 6/19 | Nguyễn Ngọc Phương | Anh    | 05/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/19 | Hồ Gia             | Bảo    | 25/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 04  | 6/19 | Lê Nguyễn Ngọc     | Châu   | 18/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/19 | Liu Thanh Bảo      | Châu   | 20/12/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 06  | 6/19 | Trần Hoàng Thành   | Danh   | 17/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/19 | Nguyễn Thái        | Dương  | 15/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/19 | Nguyễn Quỳnh       | Giang  | 26/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/19 | La Ngọc            | Hân    | 03/06/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/19 | Nguyễn Gia         | Hân    | 14/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 11  | 6/19 | Nguyễn Thị         | Hiền   | 22/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/19 | Vũ Bá Thiên        | Hoàng  | 26/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 13  | 6/19 | Võ Dương Quốc      | Huy    | 01/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 14  | 6/19 | Cao Dương          | Kha    | 28/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/19 | Đoàn Bảo           | Khang  | 01/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 16  | 6/19 | Trần Ngọc Đăng     | Khoa   | 16/07/2010 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 17  | 6/19 | Phan Nhựt          | Lâm    | 12/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/19 | Siu Mỹ             | Linh   | 28/12/2011 | x  | Hoa     | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/19 | Phạm Trọng Thành   | Long   | 18/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/19 | Nguyễn Nhật        | Minh   | 26/07/2010 |    | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 21  | 6/19 | Lâm Ngọc Thảo      | My     | 22/08/2010 | x  | Hoa     | lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/19 | Võ Thanh           | Ngân   | 10/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 23  | 6/19 | Nguyễn Bảo         | Ngọc   | 12/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 24  | 6/19 | Nguyễn Ngọc Quỳnh  | Như    | 03/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/19 | Huỳnh              | Phát   | 18/02/2011 |    | Hoa     | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/19 | Trương Trần        | Phú    | 13/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/19 | Nguyễn Thị Trúc    | Phương | 30/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 28  | 6/19 | Lê Thị             | Quỳên  | 12/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/19 | Lê Hằng            | Sang   | 05/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 30  | 6/19 | Nguyễn Thanh       | Thắng  | 20/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 31  | 6/19 | Nguyễn Phước       | Thọ    | 26/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/19 | Nguyễn Thị Thanh   | Thúy   | 28/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 33  | 6/19 | Võ Thành           | Tiên   | 05/02/2011 |    | Kinh    | lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/19 | Phan Ngọc Bảo      | Trân   | 21/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 35  | 6/19 | Nguyễn Văn         | Triều  | 23/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/19 | Hồ Đắc             | Tuấn   | 20/05/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 37  | 6/19 | Nguyễn Ngọc Tường  | Vi     | 17/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 38  | 6/19 | Nguyễn Hoàng       | Vy     | 14/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 39  | 6/19 | Bùi Thị Hồng       | Yến    | 25/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Vinh Lộc 1     |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/20

GVCN: Nguyễn Thị An - 0353101013

| STT | Lớp  | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú  | Trưởng TH       |
|-----|------|------------------|--------|------------|----|---------|----------|-----------------|
| 01  | 6/20 | Đoàn Khánh       | An     | 07/03/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.2  | Lại Hùng Cường  |
| 02  | 6/20 | Vương Quốc       | Anh    | 15/12/2011 |    | Hoa     | lớp 5.7  | Trần Quốc Toàn  |
| 03  | 6/20 | Nguyễn Gia       | Bảo    | 03/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5  | Trần Quốc Toàn  |
| 04  | 6/20 | Tạ Thị Bảo       | Châu   | 31/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7  | Lại Hùng Cường  |
| 05  | 6/20 | Đỗ Thành         | Danh   | 27/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8  | Trần Quốc Toàn  |
| 06  | 6/20 | Bạch Huỳnh Thùy  | Dương  | 31/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5  | Vinh Lộc 1      |
| 07  | 6/20 | Phan Thị Cẩm     | Giang  | 29/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8  | Lại Hùng Cường  |
| 08  | 6/20 | Võ Minh          | Hằng   | 20/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2  | Vinh Lộc 1      |
| 09  | 6/20 | Lê Văn           | Hiếu   | 01/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3  | Trần Quốc Toàn  |
| 10  | 6/20 | Huỳnh Nguyễn Gia | Hoàng  | 27/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7  | Trần Quốc Toàn  |
| 11  | 6/20 | Nguyễn Võ Minh   | Huy    | 17/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1  | Trần Quốc Toàn  |
| 12  | 6/20 | Nguyễn Minh      | Kha    | 28/05/2008 |    | Kinh    | Lớp 5.9  | Vinh Lộc 1      |
| 13  | 6/20 | Huỳnh Nguyễn Gia | Khang  | 17/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2  | Lại Hùng Cường  |
| 14  | 6/20 | Lâm Nhật         | Khoa   | 30/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7  | Trần Quốc Toàn  |
| 15  | 6/20 | Nguyễn Huỳnh     | Lâm    | 03/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6  | Lại Hùng Cường  |
| 16  | 6/20 | Lê Đặng Ánh      | Linh   | 19/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6  | Lại Hùng Cường  |
| 17  | 6/20 | Trần Hoàng       | Long   | 18/08/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.3  | Lại Hùng Cường  |
| 18  | 6/20 | Lê Thị Thảo      | Ly     | 15/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6  | Lại Hùng Cường  |
| 19  | 6/20 | Phan Thành       | Minh   | 08/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/5  | Vinh Lộc 1      |
| 20  | 6/20 | Nguyễn Ngọc Hà   | My     | 23/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4  | Lại Hùng Cường  |
| 21  | 6/20 | Lương Hoàng Kim  | Ngọc   | 26/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5  | Vinh Lộc 1      |
| 22  | 6/20 | Lê Nguyễn Hồng   | Nhạn   | 21/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7  | Vinh Lộc 1      |
| 23  | 6/20 | Từ Thị Quỳnh     | Như    | 20/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5  | Lại Hùng Cường  |
| 24  | 6/20 | Nguyễn Tấn       | Phát   | 22/10/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.9  | Lại Hùng Cường  |
| 25  | 6/20 | Lại Gia          | Phúc   | 26/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.6  | Trần Quốc Toàn  |
| 26  | 6/20 | Lại Thị Diễm     | Phương | 28/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5  | Lại Hùng Cường  |
| 27  | 6/20 | Cao Thị Như      | Quỳnh  | 10/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2  | Vinh Lộc 1      |
| 28  | 6/20 | Trần Văn         | Sang   | 12/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6  | Vinh Lộc 1      |
| 29  | 6/20 | Văn Phạm Hoàng   | Thắng  | 28/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4  | Lại Hùng Cường  |
| 30  | 6/20 | Thân Thị Thu     | Thảo   | 30/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5  | Lại Hùng Cường  |
| 31  | 6/20 | Nguyễn Thị Tuyết | Thu    | 24/05/2010 | x  | Kinh    | Lớp 5.4  | Lại Hùng Cường  |
| 32  | 6/20 | Trần Phương      | Thùy   | 19/03/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.1  | Vinh Lộc 1      |
| 33  | 6/20 | Nguyễn Thủy      | Tiên   | 21/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4  | Lại Hùng Cường  |
| 34  | 6/20 | Thái Bảo         | Trân   | 14/12/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8  | Vinh Lộc 1      |
| 35  | 6/20 | Huỳnh Thanh      | Trọng  | 28/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2  | Trần Quốc Toàn  |
| 36  | 6/20 | Đoàn Dương Minh  | Tuấn   | 22/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2  | Vinh Lộc 1      |
| 37  | 6/20 | Đặng Kỳ          | Viên   | 29/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8  | Trần Quốc Toàn  |
| 38  | 6/20 | Huỳnh Thị Xuân   | Yên    | 09/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9  | Vinh Lộc 1      |
| 39  | 6/20 | Trần Tiến        | Đạt    | 01/8/2010  |    | Kinh    | Nam Định | TH Nghĩa Hải    |
| 40  | 6/20 | Nguyễn Thị Khánh | Ngọc   | 25/10/2011 | x  | Kinh    | TPHCM    | TH Đinh Bộ Lĩnh |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/21

GVCN: Lê Vũ Hoàng Oanh - 0785770222

| STT | Lớp  | Họ và tên         |       | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|-------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/21 | Vũ Thị Ngọc       | An    | 20/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 02  | 6/21 | Nguyễn Ngọc Trâm  | Anh   | 29/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 03  | 6/21 | Lê Trần Quốc      | Bảo   | 17/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 04  | 6/21 | Văn Trương Khánh  | Chi   | 05/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 05  | 6/21 | Trần Nguyễn Anh   | Đào   | 22/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/21 | Đặng Minh         | Đạt   | 20/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/21 | Ninh Đình         | Diện  | 20/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/21 | Trần Mậu Bảo      | Duy   | 11/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 09  | 6/21 | Ngô Thị Hồng      | Hân   | 12/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 10  | 6/21 | Lương Minh        | Hiếu  | 05/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 11  | 6/21 | Nguyễn Minh       | Hoàng | 14/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/21 | Đặng Trần Quốc    | Huy   | 12/12/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 13  | 6/21 | Nguyễn Quang      | Khải  | 30/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/21 | Nguyễn Hoàng Minh | Khang | 12/10/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 15  | 6/21 | Phan Đăng         | Khôi  | 16/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 16  | 6/21 | Trần Bảo          | Lâm   | 01/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/21 | Trát Hồng         | Loan  | 09/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/21 | Phạm Lữ Kha       | Ly    | 06/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 19  | 6/21 | Lưu Nguyễn Xuân   | Mai   | 12/6/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 20  | 6/21 | Nguyễn Đình       | Minh  | 30/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vĩnh Lộc 1     |
| 21  | 6/21 | Nguyễn Thanh Kiều | My    | 10/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/21 | Nguyễn Khánh      | Ngân  | 24/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 23  | 6/21 | Lê Thị Bích       | Ngọc  | 12/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/21 | Lê Hữu            | Nhật  | 04/11/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 25  | 6/21 | Nguyễn Tấn        | Phát  | 30/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |
| 26  | 6/21 | Nguyễn Tiến       | Phát  | 07/06/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 27  | 6/21 | Nguyễn Vương Minh | Phúc  | 17/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 28  | 6/21 | Nguyễn Hoàng      | Quân  | 07/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.1 | Vĩnh Lộc 1     |
| 29  | 6/21 | Trịnh Phương      | Quỳnh | 22/8/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/21 | Lưu Trí           | Tài   | 02/07/2011 |    | Kinh    | lớp 5.9 | Vĩnh Lộc 1     |
| 31  | 6/21 | Võ Khánh          | Thi   | 10/09/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vĩnh Lộc 1     |
| 32  | 6/21 | Lê Thị Anh        | Thư   | 20/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Vĩnh Lộc 1     |
| 33  | 6/21 | Lê Thị Kim        | Thùy  | 11/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vĩnh Lộc 1     |
| 34  | 6/21 | Nguyễn Hà Thủy    | Tiên  | 04/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 35  | 6/21 | Nguyễn Bảo        | Trân  | 17/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 36  | 6/21 | Nguyễn Văn        | Trọng | 25/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.1 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/21 | Nguyễn Huỳnh Anh  | Tuấn  | 5/5/2011   |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/21 | Phan Đại          | Việt  | 07/4/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/21 | Nguyễn Lê Tường   | Vy    | 10/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Lại Hùng Cường |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/22

GVCN: Lê Thị Huỳnh Mai -0932687630

| STT | Lớp  | Họ và tên            |       | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|----------------------|-------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/22 | Lưu Đức              | Ân    | 10/7/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 02  | 6/22 | Tô Gia               | Bảo   | 20/01/2009 |    | Hoa     | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/22 | Hứa Tiến             | Công  | 22/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 04  | 6/22 | Trương Hoài          | Đạt   | 27/12/2011 |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 05  | 6/22 | Trần Thị Ngọc        | Diệp  | 04/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 06  | 6/22 | Danh Phúc            | Duy   | 22/3/2010  |    | Khome   | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/22 | Trần Huỳnh Ngọc      | Giàu  | 08/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 08  | 6/22 | Nguyễn Đình          | Hải   | 26/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/22 | Nguyễn Thị Thúy      | Hằng  | 09/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/22 | Nguyễn Thị Kim       | Huệ   | 29/03/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 11  | 6/22 | Mai Huỳnh Tuấn       | Huy   | 24/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 12  | 6/22 | Danh Phạm Gia        | Khang | 27/5/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/22 | Trần Tuấn            | Khang | 10/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/22 | Nguyễn Minh          | Khôi  | 20/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/22 | Nguyễn Nhật          | Lê    | 07/5/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.1 | Vinh Lộc 1     |
| 16  | 6/22 | Trương Nguyễn Phương | Loan  | 20/01/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 17  | 6/22 | Văn Khắc Phi         | Long  | 08/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/22 | Nguyễn Huỳnh         | Mai   | 22/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 19  | 6/22 | Võ Thị Diễm          | My    | 05/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 20  | 6/22 | Huỳnh Thị Kim        | Ngân  | 21/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/22 | Nguyễn Thị Ánh       | Ngọc  | 07/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/22 | Trần Nguyễn Huy      | Nhật  | 15/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 23  | 6/22 | Phạm Tuyết           | Nhung | 18/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/22 | Nguyễn Trần Đăng     | Phi   | 22/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/22 | Nguyễn Sỹ            | Phong | 03/02/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/22 | Nguyễn Hoàng         | Phúc  | 18/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 27  | 6/22 | Nguyễn Hoàng         | Quân  | 16/07/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/22 | Nguyễn Phạm Như      | Quỳnh | 14/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 29  | 6/22 | Nguyễn Thị Phương    | Thanh | 07/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 30  | 6/22 | Phạm Ngọc Bảo        | Thi   | 09/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/22 | Nguyễn Ngọc Anh      | Thư   | 25/02/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/22 | Lý Ngọc Minh         | Thùy  | 25/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 33  | 6/22 | Nguyễn Minh          | Tiến  | 15/04/2010 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/22 | Siu Phú Ngọc         | Trân  | 04/07/2010 | x  | Hoa     | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 35  | 6/22 | Lê Nguyễn Thủy       | Trúc  | 18/4/2011  | x  | Kinh    | lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 36  | 6/22 | Vũ Mạnh              | Tuấn  | 10/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 37  | 6/22 | Nguyễn Quốc          | Việt  | 23/8/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 38  | 6/22 | Trần Thế             | Vỹ    | 24/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/22 | Sơn Hoàng Khã        | Yến   | 23/06/2011 | x  | Khome   | Lớp 5.1 | Lại Hùng Cường |
| 40  | 6/22 | Trần Thị Anh         | Thơ   | 24/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |





**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/23

GVCN: Lưu Thị Mến - 0856374379

| STT | Lớp  | Họ và tên         |       | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú | Trường TH      |
|-----|------|-------------------|-------|------------|----|---------|---------|----------------|
| 01  | 6/23 | Lê Nguyễn Hoàng   | Ân    | 22/4/2011  |    | Kinh    | lớp 5.2 | Vinh Lộc 1     |
| 02  | 6/23 | Võ Ngọc Lan       | Anh   | 15/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/23 | Trương Gia        | Bảo   | 19/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |
| 04  | 6/23 | Trương Thành      | Đạt   | 24/08/2011 |    | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 05  | 6/23 | Lại Bích          | Điệp  | 16/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 06  | 6/23 | Nguyễn Trần       | Duy   | 18/12/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 07  | 6/23 | Lê Ngọc           | Hà    | 27/07/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/5 | Vinh Lộc 1     |
| 08  | 6/23 | Nguyễn Thị Hồng   | Hân   | 23/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 09  | 6/23 | Nguyễn Thị Thu    | Hằng  | 12/06/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 10  | 6/23 | Trần Trung        | Hùng  | 7/11/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 11  | 6/23 | Nguyễn Gia        | Huy   | 21/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 12  | 6/23 | Lâm Tô Minh       | Khang | 19/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 13  | 6/23 | Nguyễn Trọng      | Khang | 04/1/2011  |    | Không   | Lớp 5.6 | Trần Quốc Toàn |
| 14  | 6/23 | Nguyễn Ngọc Thanh | Liên  | 21/01/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 15  | 6/23 | Lê Tấn            | Lộc   | 06/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 16  | 6/23 | Hứa Văn           | Long  | 06/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4 | Lại Hùng Cường |
| 17  | 6/23 | Trần Đình         | Long  | 28/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.7 | Trần Quốc Toàn |
| 18  | 6/23 | Đặng Vũ Tuyết     | Mai   | 30/07/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.4 | Trần Quốc Toàn |
| 19  | 6/23 | Nguyễn Trần Nhật  | Minh  | 12/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 20  | 6/23 | Trịnh Ngọc Trà    | My    | 18/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9 | Lại Hùng Cường |
| 21  | 6/23 | Trần Phương Bảo   | Nghi  | 26/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4 | Vinh Lộc 1     |
| 22  | 6/23 | Lê Như            | Ngọc  | 17/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Vinh Lộc 1     |
| 23  | 6/23 | Giảng Thị Ngọc    | Nhi   | 10/10/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 24  | 6/23 | Nguyễn            | NiNa  | 21/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.5 | Trần Quốc Toàn |
| 25  | 6/23 | Nguyễn Phi Hoàng  | Phi   | 31/03/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 26  | 6/23 | Nguyễn Lê Gia     | Phú   | 21/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 27  | 6/23 | Nguyễn Trọng      | Phúc  | 15/02/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 28  | 6/23 | Nguyễn Mạnh       | Quân  | 16/03/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Lại Hùng Cường |
| 29  | 6/23 | Đào Thị Như       | Quỳnh | 14/10/2011 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 30  | 6/23 | Bùi Phước         | Tài   | 09/3/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/23 | Nguyễn Tấn        | Thành | 09/6/2011  |    | Kinh    | Lớp 5.2 | Trần Quốc Toàn |
| 32  | 6/23 | Lâm Nhật          | Thiên | 02/02/2011 |    | Kinh    | lớp 5.7 | Vinh Lộc 1     |
| 33  | 6/23 | Ngô Anh           | Thư   | 21/12/2009 | x  | Kinh    | lớp 5.8 | Vinh Lộc 1     |
| 34  | 6/23 | Nguyễn Xuân       | Thùy  | 11/11/2011 | x  | Kinh    | lớp 5/8 | Vinh Lộc 1     |
| 35  | 6/23 | Nguyễn Thị Bảo    | Trân  | 20/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/23 | Nguyễn Thị Thanh  | Trúc  | 21/12/2010 | x  | Kinh    | Lớp 5.3 | Trần Quốc Toàn |
| 37  | 6/23 | Nguyễn Anh        | Vũ    | 11/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/3 | Vinh Lộc 1     |
| 38  | 6/23 | Trần Trọng        | Vỹ    | 11/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8 | Trần Quốc Toàn |
| 39  | 6/23 | Lê Đoàn Hải       | Yến   | 04/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6 | Lại Hùng Cường |



**DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6 - NĂM HỌC 2022-2023**

LỚP: 6/24

GVCN: Lê Thị Thảo - 0968449128

| STT | Lớp  | Họ và tên          |        | Ngày sinh  | Nữ | Dân tộc | Ghi chú   | Trưởng TH      |
|-----|------|--------------------|--------|------------|----|---------|-----------|----------------|
| 01  | 6/24 | Lê Nguyễn Minh     | Anh    | 21/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.8   | Lại Hùng Cường |
| 02  | 6/24 | Nguyễn Quốc        | Bảo    | 04/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.4   | Lại Hùng Cường |
| 03  | 6/24 | Nguyễn Hùng        | Cường  | 22/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Vĩnh Lộc 1     |
| 04  | 6/24 | Thiều Lê Anh       | Duy    | 29/10/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5   | Trần Quốc Toàn |
| 05  | 6/24 | Nguyễn Thị Xuân    | Hà     | 21/06/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9   | Vĩnh Lộc 1     |
| 06  | 6/24 | Trần Mạnh          | Hùng   | 20/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8   | Trần Quốc Toàn |
| 07  | 6/24 | Lý Nguyễn Quỳnh    | Hương  | 15/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4   | Vĩnh Lộc 1     |
| 08  | 6/24 | Lê Hoàng Gia       | Huy    | 15/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường |
| 09  | 6/24 | Danh Duy           | Khang  | 07/5/2011  |    | Khơme   | Lớp 5.1   | Vĩnh Lộc 1     |
| 10  | 6/24 | Ngô Gia            | Khang  | 31/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường |
| 11  | 6/24 | Lê Quốc            | Khánh  | 13/09/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.6   | Lại Hùng Cường |
| 12  | 6/24 | Lê Phước           | Lập    | 26/10/2011 |    | Kinh    | lớp 5/1   | Vĩnh Lộc 1     |
| 13  | 6/24 | Phan Nhật          | Minh   | 13/03/2009 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường |
| 14  | 6/24 | Vũ Bình            | Minh   | 10/06/2011 |    | Kinh    | Lớp 5/4   | Vĩnh Lộc 1     |
| 15  | 6/24 | Phạm Trung         | Nghĩa  | 27/04/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2   | Trần Quốc Toàn |
| 16  | 6/24 | Phạm Thị Bích      | Ngọc   | 06/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.4   | Trần Quốc Toàn |
| 17  | 6/24 | Phan Lê Khánh      | Ngọc   | 14/05/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường |
| 18  | 6/24 | Phan Huỳnh Yên     | Nhi    | 30/5/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.2   | Trần Quốc Toàn |
| 19  | 6/24 | A Li Thanh         | Như    | 05/02/2010 | x  | Kinh    | Lưu Ban   |                |
| 20  | 6/24 | Trần Thị Kiều      | Oanh   | 08/04/2009 | x  | Kinh    | Lớp 5.7   | Trần Quốc Toàn |
| 21  | 6/24 | Phạm Thị Ngọc      | Phúc   | 01/09/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.9   | Lại Hùng Cường |
| 22  | 6/24 | Dương Thúy         | Quỳnh  | 09/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6   | Vĩnh Lộc 1     |
| 23  | 6/24 | Nguyễn Tiến        | Tài    | 24/08/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.8   | Lại Hùng Cường |
| 24  | 6/24 | Phan Lê Tấn        | Tài    | 14/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường |
| 25  | 6/24 | Phạm Tài           | Thành  | 20/7/2011  |    | Kinh    | lớp 5.7   | Vĩnh Lộc 1     |
| 26  | 6/24 | Trần Minh          | Thiện  | 30/11/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.5   | Lại Hùng Cường |
| 27  | 6/24 | Nguyễn Anh         | Thư    | 30/11/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5/4   | Vĩnh Lộc 1     |
| 28  | 6/24 | Nguyễn Hoàng Anh   | Thư    | 22/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6   | Vĩnh Lộc 1     |
| 29  | 6/24 | Trần Thị           | Thủy   | 26/03/2021 | x  | Kinh    | lớp 5/3   | Vĩnh Lộc 1     |
| 30  | 6/24 | Phan Quốc          | Toàn   | 24/05/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Lại Hùng Cường |
| 31  | 6/24 | Lý Nhã             | Trần   | 27/04/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.2   | Lại Hùng Cường |
| 32  | 6/24 | Huỳnh Thị Thanh    | Trúc   | 14/12/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.3   | Lại Hùng Cường |
| 33  | 6/24 | Hồ Ngọc Cát        | Tường  | 13/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.3   | Trần Quốc Toàn |
| 34  | 6/24 | Lê Đặng Quang      | Vũ     | 21/01/2011 |    | Kinh    | Lớp 5.1   | Trần Quốc Toàn |
| 35  | 6/24 | Lê Thị Ngọc        | Y      | 08/9/2011  | x  | Kinh    | Lớp 5.5   | Lại Hùng Cường |
| 36  | 6/24 | Nguyễn Lê Hải      | Yến    | 13/08/2011 | x  | Kinh    | Lớp 5.6   | Lại Hùng Cường |
| 37  | 6/24 | Nguyễn Phúc Nguyên | Chương | 25/10/2011 |    | Kinh    | TPHCM     | TH Ngô Quyền   |
| 38  | 6/24 | Nguyễn Huỳnh Thanh | Phúc   | 02/12/2021 |    | Kinh    | TPHCM     | Th Bình Tân    |
| 39  | 6/24 | Nguyễn Huy         | Long   | 17/9/2011  |    | Kinh    | Đồng Tháp | Tân Long       |